

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẠC LIÊU
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **70/2021/HS-ST**
Ngày 24-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Bích Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Tô Hồng Hà

Bà Dư Thị Út

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: ông Mai Chí Nguyễn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 97/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2021/QĐXXST-HS ngày 13/9/2021 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Phạm M.A** (tên gọi khác: không); sinh năm 1981, tại: Bạc Liêu; nơi cư trú: Ấp Trường Đ, xã Long Đ, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T, sinh năm 1954 và bà Huỳnh Thị T, sinh năm 1954.

Tiền án: 04 lần gồm: Lần 1 vào ngày 18/3/2004, Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử về tội trộm cắp tài sản với mức hình phạt là 06 tháng tù; chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/6/2004, chưa được xoá án tích; Lần 2: Ngày 19/12/2006, Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu xét xử về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản với mức hình phạt là 01 năm tù; chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/9/2007, chưa được xoá án tích; Lần 3: ngày 08/01/2014, Toà án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xét xử về tội trộm cắp tài sản với mức hình phạt là 02 năm tù; chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/8/2015, chưa được xoá án tích; Lần 4: Ngày 01/9/2017 Toà án nhân dân tỉnh Tiền Giang, xét xử về tội trộm cắp

tài sản với mức hình phạt là 03 năm 06 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/3/2020, chưa được xóa án tích.

Tiền sự: không; Bị cáo bị bắt từ ngày 23/5/2021 đến nay (vắng mặt).

- Người bị hại: Anh Hà Huỳnh T, sinh năm 1995; trú tại: Số 37, Phạm Ngọc Thạch, Khóm 10, Phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt);

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Hà Văn T, sinh năm 1971; trú tại: Số 37, Phạm Ngọc Thạch, Khóm 10, Phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 05 phút ngày 23/5/2021, tại trước cửa siêu thị Co.opmart, thuộc khóm 2, Phường 7, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, Phạm M.A có hành vi lén lút lấy trộm 01 xe máy và 01 nón bảo hiểm của ông Hà Văn T do con ông T là anh Hà Huỳnh T sử dụng. Qua định giá xe có giá trị là 9.057.000 đồng và nón bảo hiểm có giá trị là 45.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 9.102.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 95/CT-VKSTPBL ngày 09/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố bị cáo Phạm M.A về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm M.A phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”; Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm M.A từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù; tịch thu các công cụ đã dùng hoặc sẽ dùng vào việc phạm tội và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 16/9/2021, trong đơn bị cáo xác định đã thống nhất với nội dung cáo trạng truy tố nên không muốn tham gia phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố, thể hiện bản thân bị cáo là người không có nghề nghiệp nên để có tiền tiêu xài, bị cáo đã lén lút đi tìm tài sản lấy trộm, lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của anh Hà Huỳnh T để lấy trộm 01 xe máy và 01 nón bảo hiểm. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với tài sản

thu hồi được và lời khai báo của người bị hại. Qua định giá xe bị mất trộm nhãn hiệu Future có giá trị là 9.057.000 đồng và nón bảo hiểm có giá trị là 45.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 9.102.000 đồng. Bị cáo thực hiện hành vi trộm tài sản trong trạng thái đủ năng lực trách nhiệm hình sự, với lỗi cố ý trực tiếp nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*trộm cắp tài sản*”. Bản thân bị cáo đã bị xét xử bốn lần đều chưa được xóa án tích, trong đó có 03 lần bị xét xử về tội trộm cắp tài sản, ở lần xét xử liền kề với lần này, bị cáo bị xét xử với tình tiết định khung tái phạm nguy hiểm, nay chưa được xóa án tích lại tiếp tục trộm cắp tài sản nên lần này được xác định là trường hợp phạm tội *tái phạm nguy hiểm* theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[2] Quá trình điều tra và truy tố, những người tiến hành tố tụng thuộc Cơ quan cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu đã thực hiện đúng và đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật; các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập đúng trình tự, thủ tục luật định. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[3] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết như trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản bị trộm cắp đã được thu hồi ngay để trả lại cho người bị hại là thuộc trường hợp gây thiệt hại không lớn; ngoài ra, Viện kiểm sát đề nghị áp dụng tình tiết cha bị cáo là người có công với cách mạng để xem xét giảm nhẹ thêm một phần hình phạt cho bị cáo nhưng không thu thập được tài liệu chứng minh nên không có căn cứ chấp nhận. Trên cơ sở đó, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương; hơn nữa, bị cáo đã bị xét xử nhiều lần về hành vi xâm phạm quyền sở hữu của người khác, nhưng vẫn chưa sửa đổi nên cần bị xử phạt nghiêm khắc. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần nhận lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng hình phạt cho bị cáo, xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định đủ để răn đe, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời mang tính phòng ngừa chấp chung trong xã hội.

[4] *Về vật chứng trong vụ án:* tài sản bị trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho người bị hại và các tài sản cá nhân của bị cáo đã được trả lại cho bị cáo là phù hợp; đối với các vật dụng bị cáo dùng hoặc chuẩn bị dùng vào việc phạm tội đều là những vật có giá trị không lớn gồm 04 cây đoản bằng kim loại, 01 cù điều bằng kim loại màu trắng, 01 thanh kim loại màu vàng, 07 chìa khóa các loại đều được tịch thu tiêu hủy.

[5] *Về trách nhiệm dân sự*: bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] *Về án phí*: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật là 200.000 đồng.

[7] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu về tội danh, hình phạt và các nội dung khác đối với bị cáo là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] *Về quyền kháng cáo*: bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm M.A phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm M.A **03 (ba) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/5/2021.

2. Về vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 46 và Điều 47 Bộ luật hình sự. Tịch thu tiêu hủy 04 cây đoản bằng kim loại, 01 cù điều bằng kim loại màu trắng, 01 thanh kim loại màu vàng, 07 chìa khóa các loại.
(Cơ quan thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu đang giữ theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/9/2021).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Phạm M.A phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND Tp. Bạc Liêu;
- Sở tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Bạc Liêu;
- Bị cáo; người bị hại; người liên quan;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Bích Ngọc